TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/2022/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Nh - Sinh năm: 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, xã M, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn Thịnh Thôn, xã Định Hải, huyện Yên Định - Thanh Hóa.

* *Bị đơn*: Anh Ngô Văn N - Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Xóm 8, xã M, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27; khoản 6 Điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn, chị Trần Thị Nh và bị đơn, anh Ngô Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị Nh và anh Ngô Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận, thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

* *Về con chung:* Chị Trần Thị Nh và anh Ngô Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất, vợ chồng chúng tôi có 02 con chung, các cháu tên là Ngô Thị Lan Ph (Giới tính: Nữ), sinh ngày 14/10/2012 và Ngô Thị Lan Nh (Giới tính: Nữ), sinh ngày 25/5/2015; Hiện nay các cháu đều phát triển bình thường cả về thể lực và trí lực, không ốm đau, bệnh tật gì.

Chị Trần Thị Nh và anh Ngô Văn N đều có ý kiến chung thống nhất và theo nguyện vọng của 02 cháu Ph và Nh, là: Giao cả 02 cháu Ngô Thị Lan Ph (Giới tính: Nữ), sinh ngày 14/10/2012 và Ngô Thị Lan Nh (Giới tính: Nữ), sinh ngày 25/5/2015 cho chị Trần Thị Nh (mẹ đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Ngô Văn N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng/01 tháng, 02 cháu là 3.000.000 đồng/01 tháng; Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/10/2022 cho đến khi cả 02 cháu Ph và Nh thành niên (đủ 18 tuổi).

Hàng tháng, anh Ngô Văn N phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi cháu trực tiếp cho chị Nhung theo địa chỉ: Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1993; Nơi ở hiện nay: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; Hoặc qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Ngô Văn N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh N thực hiện quyền này.

Chị Trần Thị Nh và anh Ngô Văn N đều có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

* *Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác*: Chị Trần Thị Nh và anh Ngô Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất, vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

* *Về án phí:* Chị Trần Thị Nh và anh Ngô Văn N đều có ý kiến chung thống nhất, thỏa thuận; Chị Trần Thị Nh chịu toàn bộ tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, thay cho anh Nối; Nhưng chị Nhung đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004749 ngày 06/9/2022. Chị Trần Thị Nh đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Ngô Văn N không phải nộp tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn